

Số: /KH-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa năm 2026

Triển khai Quyết định số 1350/QĐ-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về ban hành Chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030; theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tại Tờ trình số 3283/TTr-SKH&CN ngày 08/6/2026, UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo (ĐMST) trong doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai hiệu quả Quyết định số 1350/QĐ-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về Chương trình hỗ trợ ĐMST trong doanh nghiệp giai đoạn 2026-2030.

- Tạo chuyển biến trong việc thúc đẩy hoạt động ĐMST trong doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu KH&CN, công nghệ số, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo vào sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh; từng bước hình thành hệ sinh thái ĐMST của tỉnh theo hướng đồng bộ, liên kết và bền vững.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương, viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức trung gian và doanh nghiệp trong triển khai các hoạt động ĐMST.

- Việc triển khai Kế hoạch bảo đảm đúng quy định của pháp luật; có trọng tâm, trọng điểm, tránh trùng lặp; gắn với sản phẩm đầu ra cụ thể và hiệu quả thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

- Hỗ trợ từ 15 doanh nghiệp triển khai hoạt động ĐMST; góp phần nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động ĐMST trên địa bàn tỉnh theo định hướng của Chương trình.

- Tổ chức triển khai khoảng 05 nhiệm vụ ĐMST cấp tỉnh; bảo đảm tối thiểu 70% doanh nghiệp được hỗ trợ có công nghệ, quy trình hoặc giải pháp số được ứng dụng vào sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp hoàn thiện công nghệ, sản xuất thử nghiệm và phát triển sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới; phấn đấu hình thành khoảng 03 sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình mới, trong đó ưu tiên sản phẩm, dịch vụ hoặc mô

hình được đưa ra thị trường hoặc triển khai ứng dụng thực tế.

- Hỗ trợ khoảng 05 doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý và công cụ cải tiến năng suất, chất lượng; đồng thời hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, phân đấu có khoảng 02 đối tượng sở hữu trí tuệ được đăng ký, bảo hộ và khai thác.

- Hỗ trợ khoảng 02 doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn quốc tế và yêu cầu kỹ thuật của thị trường nước ngoài; thực hiện thử nghiệm, đánh giá và chứng nhận chất lượng đối với sản phẩm chủ lực, sản phẩm xuất khẩu.

- Tăng cường năng lực ĐMST cho doanh nghiệp thông qua đào tạo, tư vấn và kết nối chuyên gia; phân đấu đào tạo từ 100-150 lượt nhân lực; đồng thời bảo đảm tối thiểu 70% doanh nghiệp tham gia Chương trình được tiếp cận dịch vụ tư vấn, hỗ trợ chuyên sâu.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách thúc đẩy doanh nghiệp ĐMST

- Tập trung tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp ĐMST; đồng thời bảo đảm sự lồng ghép, phối hợp chặt chẽ với các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn tỉnh như: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chuyển đổi số, nâng cao năng suất và chất lượng, phát triển tài sản trí tuệ.

- Tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách hiện hành; kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định phù hợp với yêu cầu thực tiễn; trong đó chú trọng hoàn thiện các quy định liên quan đến việc triển khai nhiệm vụ ĐMST cấp tỉnh, cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng, chuyển giao công nghệ và khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động ĐMST.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, phổ biến và tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về KH&CN và ĐMST; hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng, đề xuất và triển khai các nhiệm vụ ĐMST, bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung, quy trình và nâng cao hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ.

2. Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai hoạt động ĐMST

Việc hỗ trợ doanh nghiệp triển khai hoạt động ĐMST được tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ theo nội dung và nguyên tắc của Chương trình; bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về KH&CN, ĐMST, chuyển đổi số và ngân sách nhà nước; đồng thời gắn với nhu cầu thực tiễn và khả năng hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Các nội dung hỗ trợ tập trung vào việc thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp; trong đó ưu tiên các dự án có khả năng tạo ra sản phẩm, dịch vụ mới, nâng cao giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh. Các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp gồm:

- Thực hiện chuyển giao công nghệ; tiếp nhận, làm chủ và ứng dụng các công nghệ tiên tiến, giải pháp chuyển đổi số; khai thác thông tin về công nghệ, tiêu

chuẩn kỹ thuật, phần mềm và các công cụ hỗ trợ phục vụ hoạt động ĐMST.

- Hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức KH&CN, chuyên gia trong và ngoài nước nhằm nghiên cứu, phát triển và hoàn thiện công nghệ; đào tạo, trao đổi nhân lực và phát triển các mô hình liên kết, chuỗi giá trị dựa trên công nghệ.

- Thuê thiết bị, sử dụng cơ sở vật chất, mua nguyên vật liệu phục vụ hoạt động sản xuất thử nghiệm nhằm hoàn thiện quy trình công nghệ, dây chuyền sản xuất và sản phẩm mới; triển khai các hoạt động thử nghiệm, kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng sản phẩm.

- Thuê chuyên gia tư vấn về chuyển giao công nghệ; xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng; tư vấn đăng ký, bảo hộ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ.

- Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn quốc tế, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của thị trường trong và ngoài nước; triển khai thử nghiệm, đánh giá, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo tiêu chuẩn quốc tế đối với các sản phẩm chủ lực, sản phẩm xuất khẩu của tỉnh.

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong và ngoài nước; thúc đẩy khai thác, phát triển và thương mại hóa tài sản trí tuệ.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư trang thiết bị, máy móc, dây chuyền sản xuất phục vụ ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ; trong đó, việc hỗ trợ từ ngân sách nhà nước được thực hiện theo đúng quy định và trong khuôn khổ các nhiệm vụ ĐMST được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Việc hỗ trợ doanh nghiệp được thực hiện thông qua các hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật, bao gồm: triển khai nhiệm vụ KH&CN và ĐMST; hỗ trợ thông qua các công cụ tài chính như hỗ trợ lãi suất vay, phiếu dịch vụ (voucher); đào tạo, tư vấn, kết nối chuyên gia và phát triển hệ sinh thái ĐMST. Trong quá trình tổ chức thực hiện, ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp có dự án ĐMST gắn với các ngành, lĩnh vực thế mạnh và các khu vực động lực phát triển của tỉnh như kinh tế biển, du lịch chất lượng cao, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; có khả năng ứng dụng rộng rãi, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương

3. Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực ĐMST trong doanh nghiệp

- Tăng cường tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức và năng lực về ĐMST cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp, cán bộ phụ trách ĐMST, chuyển đổi số và lực lượng kỹ thuật trực tiếp tham gia vận hành, làm chủ công nghệ. Nội dung đào tạo tập trung vào các lĩnh vực thiết yếu như: quản trị công nghệ, chuyển đổi số, sở hữu trí tuệ, hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng, cũng như kỹ năng xây dựng, triển khai và quản lý các dự án ĐMST trong doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh hoạt động kết nối tri thức và chuyển giao công nghệ: hỗ trợ

doanh nghiệp kết nối với viện, trường, chuyên gia để chuyển giao tri thức, công nghệ và cải tiến quy trình sản xuất; khuyến khích hợp tác giữa doanh nghiệp và cơ sở đào tạo nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; tạo điều kiện cho sinh viên, thực tập sinh tham gia thực tập tại doanh nghiệp, nâng cao kinh nghiệm thực tiễn.

- Thúc đẩy văn hóa và nhận thức ĐMST:

+ Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, khảo sát, thu thập số liệu.

+ Triển khai các chương trình, chiến dịch truyền thông về ĐMST; hình thành và phát triển mô hình hợp tác Nhà nước - doanh nghiệp - viện, trường, gắn kết nghiên cứu khoa học với sản xuất và thị trường, nâng cao năng lực ĐMST toàn tỉnh.

+ Xây dựng chuyên mục về ĐMST trong doanh nghiệp trên các kênh thông tin, tuyên truyền.

+ Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã, viện, trường, hiệp hội.

+ Vận hành hiệu quả trang thông tin điện tử ĐMST (<https://innokhanhhoa.vn>).

4. Phát triển hạ tầng, nền tảng và hệ sinh thái hỗ trợ ĐMST

- Tập trung xây dựng, cập nhật và vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu về ĐMST của tỉnh; bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ với các hệ thống cơ sở dữ liệu KH&CN, phục vụ nhu cầu khai thác thông tin của doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân.

- Tổ chức rà soát, đánh giá và khai thác hiệu quả các hạ tầng phục vụ hoạt động ĐMST hiện có trên địa bàn tỉnh, bao gồm các trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, cơ sở ươm tạo, tổ chức trung gian và các nền tảng số liên quan; qua đó tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các nguồn lực phục vụ nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới công nghệ.

- Nghiên cứu, đề xuất định hướng chuyển đổi mô hình hoạt động của Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH&CN theo hướng hình thành trung tâm ĐMST của tỉnh; từng bước đầu tư, hoàn thiện và đưa vào vận hành không gian hỗ trợ khởi nghiệp và ĐMST, góp phần hình thành hệ sinh thái ĐMST đồng bộ, hiệu quả.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ các nguồn sau:

- Ngân sách nhà nước: Kinh phí được bố trí theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong dự toán chi sự nghiệp KH&CN, ĐMST của tỉnh, bảo đảm tuân thủ Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

- Xã hội hóa và huy động nguồn lực ngoài ngân sách: Huy động đóng góp từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; khuyến khích tài trợ và hợp tác triển khai nhiệm vụ ĐMST theo quy định pháp luật. Phối hợp với các bộ,

ngành, địa phương, tổ chức và đoàn thể để lồng ghép các nhiệm vụ từ các chương trình, dự án, kế hoạch khác nhằm triển khai Kế hoạch một cách hiệu quả và đồng bộ.

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác: Bao gồm các nguồn tài trợ, quỹ, hỗ trợ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, được sử dụng đúng mục đích, có giám sát và quyết toán theo chế độ hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, làm đầu mối tổ chức triển khai Kế hoạch năm 2026; có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch, bảo đảm tiến độ, hiệu quả.

- Tổ chức triển khai, vận hành và từng bước hoàn thiện hệ thống, mạng lưới, cơ sở dữ liệu về ĐMST trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong năm 2026; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin phục vụ quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp.

- Tổ chức tuyển chọn, giao trực tiếp, đặt hàng và quản lý thực hiện các nhiệm vụ ĐMST theo Kế hoạch; phối hợp đánh giá, lựa chọn doanh nghiệp tham gia.

- Tổ chức, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai sử dụng kinh phí được giao; kịp thời đề xuất điều chỉnh theo quy định (nếu có).

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ KH&CN và cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch, cơ chế, chính sách hỗ trợ phù hợp tình hình thực tế.

- Cập nhật, công khai thông tin về hoạt động ĐMST thuộc Kế hoạch trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các nền tảng liên quan.

2. Sở Tài chính

- Phối hợp Sở KH&CN và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện kinh phí Kế hoạch năm 2026 theo dự toán được giao, bảo đảm đúng quy định.

- Hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch.

- Phối hợp xử lý các nội dung phát sinh về cơ chế tài chính trong quá trình triển khai (nếu có).

3. Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch năm 2026; lồng ghép phù hợp vào chương trình, kế hoạch công tác của ngành, địa phương.

- Đề xuất nhiệm vụ, hoạt động hỗ trợ ĐMST phát sinh trong năm 2026 thuộc phạm vi quản lý, gửi Sở KH&CN tổng hợp.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách; hướng dẫn doanh nghiệp tham gia Kế hoạch; tạo điều kiện thuận lợi triển khai các hoạt động ĐMST.

- Phối hợp cung cấp, cập nhật thông tin; tham gia đánh giá, giám sát thực hiện các nhiệm vụ ĐMST theo phân công.

4. Các doanh nghiệp, tổ chức KH&CN, viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng

- Chủ động đăng ký tham gia, đề xuất và triển khai các nhiệm vụ ĐMST theo Kế hoạch năm 2026.

- Tăng cường triển khai hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực quản trị ĐMST.

- Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức nghiên cứu, cơ sở đào tạo và các tổ chức liên quan.

- Đề xuất nhu cầu hỗ trợ trong năm 2026 gửi Sở KH&CN để tổng hợp.

5. Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa; các cơ quan thông tin, truyền thông

- Phối hợp triển khai tuyên truyền Kế hoạch năm 2026; phổ biến chủ trương, chính sách và kết quả thực hiện.

- Xây dựng, phát sóng các nội dung truyền thông về ĐMST trong doanh nghiệp phù hợp với Kế hoạch.

- Duy trì các chuyên mục, chuyên đề về KH&CN, ĐMST và chuyển đổi số.

- Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu các mô hình, điển hình ĐMST hiệu quả.

6. Các hiệp hội doanh nghiệp và các tổ chức hỗ trợ ĐMST

- Phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp trong khuôn khổ Kế hoạch năm 2026.

- Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tham gia; hỗ trợ kết nối nguồn lực, chuyên gia, thị trường.

- Tổ chức các hoạt động kết nối hệ sinh thái ĐMST.

- Tham gia tư vấn, phản biện; giới thiệu doanh nghiệp tham gia các nhiệm vụ ĐMST theo đề nghị của Sở KH&CN.

7. Chế độ theo dõi, báo cáo

- Sở KH&CN chủ trì theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch năm 2026; thực hiện báo cáo theo quy định và theo yêu cầu của UBND tỉnh, Bộ KH&CN; đồng thời công khai thông tin theo quy định.

- Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện báo cáo kết quả triển khai, gửi Sở KH&CN theo thời hạn quy định (trước ngày 10/01/2027) để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ ĐMST trong doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa năm 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở KH&CN để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

(Đính kèm Phụ lục)

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các Phó CT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Hiệp hội; Liên hiệp các Hội KHKT;
- Các trường đại học, cao đẳng;
- Các viện, phân viện, trung tâm nghiên cứu;
- Báo và PTTH Khánh Hòa;
- VPUB: LĐ, các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, CNG, NNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Hà

Phụ lục
NHIỆM VỤ VÀ SẢN PHẨM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH
HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG DOANH NGHIỆP TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp (DN) ĐMST				
1.	Nghiên cứu, xây dựng chính sách quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án hạ tầng công nghệ số trọng điểm, khu công nghệ số tập trung tại tỉnh Khánh Hòa.	Trình UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở KH&CN	Sở Tư pháp; Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành	Tháng 7/2026
2.	Nghiên cứu, xây dựng chính sách quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số được hỗ trợ kinh phí trực tiếp từ ngân sách địa phương tại tỉnh Khánh Hòa	Trình UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở KH&CN	Sở Tư pháp; Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành	Tháng 7/2026
3.	Nghiên cứu, xây dựng chính sách quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ cho các doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn được hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ từ ngân sách địa phương tại tỉnh Khánh Hòa	Trình UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở KH&CN	Sở Tư pháp; Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành	Tháng 7/2026
4.	Nghiên cứu, xây dựng chính sách quy định một số nội dung, mức chi cụ thể cho hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Trình UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở KH&CN	Sở Tư pháp; Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành	Tháng 7/2026
5.	Nghiên cứu, xây dựng chính sách quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Trình UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở KH&CN	Sở Tư pháp; Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành	Tháng 7/2026

6.	Nghiên cứu, xây dựng quy định quản lý, sử dụng kinh phí NSNN lĩnh vực KH&CN, ĐMST và chuyển đổi số cho hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.	Trình UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh	Sở KH&CN	Sở Tư pháp; Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành	Năm 2027 (theo tiến độ của Bộ KH&CN)
7.	Triển khai Đề án Phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026–2030; Kế hoạch triển khai Đề án Phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026.	Theo Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 13/3/2026; Kế hoạch số 5100/KH-UBND ngày 13/4/2026	Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành; các Viện, trường; DN	Theo Quyết định số 834/QĐ-UBND; Kế hoạch số 5100/KH-UBND
8.	Tham mưu thành lập quỹ phát triển KH&CN và ĐMST tỉnh; thành lập quỹ đầu tư mạo hiểm tỉnh Khánh Hòa.	Theo Kế hoạch số 1489/KH-UBND ngày 23/01/2026	Sở Tài chính	Sở KH&CN; Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành, tổ chức liên quan	Theo Kế hoạch số 1489/KH-UBND
9.	Tham mưu Đề án phát triển đổi mới sáng tạo tại Khánh Hòa đến năm 2030	Quý III	Sở KH&CN	Sở Tài chính; Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành, tổ chức liên quan	Quyết định
10.	Tham mưu Đề án thành lập Công viên ĐMST Khánh Hòa và các cơ chế hoạt động liên quan.	Theo Kế hoạch số 1489/KH-UBND ngày 23/01/2026	Sở KH&CN	Sở Tài chính; Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành, tổ chức liên quan	Theo Kế hoạch số 1489/KH-UBND
11.	Triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch của tỉnh về hỗ trợ DN nhỏ và vừa, chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển tài sản trí tuệ và các kế hoạch, nhiệm vụ liên quan thúc đẩy ĐMST của các tổ chức, DN trên địa bàn tỉnh.	Theo chương trình, kế hoạch được ban hành	Các Sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ	Các Sở, ban, ngành, tổ chức, DN liên quan	Theo chương trình, kế hoạch được ban hành
12.	Xây dựng quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN và ĐMST do UBND tỉnh tài trợ, đặt hàng.	Quyết định của UBND tỉnh	Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành	Thường xuyên
13.	Xây dựng, ban hành hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ ĐMST; hướng dẫn tổ chức, cá nhân, DN tham gia các chương trình, nhiệm vụ	Văn bản hướng dẫn của Sở KH&CN	Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành; các Viện, trường; DN	Thường xuyên

	ĐMST theo quy định.				
14.	Thông báo, kêu gọi đề xuất nhiệm vụ ĐMST.	Hồ sơ đề xuất nhiệm vụ của DN	Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành; các Viện, trường; DN	Thường xuyên
15.	Đặt hàng nhiệm vụ, chuỗi nhiệm vụ ĐMST phục vụ phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh, lợi ích công cộng.	Nhiệm vụ ĐMST	Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành; các Viện, trường; DN	Thường xuyên
16.	Xây dựng nhiệm vụ ĐMST hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, công bố và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý của Bộ KH&CN nhằm phục vụ đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh	Nhiệm vụ ĐMST	Sở KH&CN	Doanh nghiệp	Quý IV năm 2026
17.	Kế hoạch thúc đẩy đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp thuộc thành viên Hội doanh nhân trẻ Khánh Hòa	Kế hoạch số 02/KH-HDNT ngày 31/3/2026 của Hội doanh nhân trẻ Khánh Hòa	Hội doanh nhân trẻ Khánh Hòa	Kế hoạch số 02/KH-HDNT ngày 31/3/2026	Kế hoạch số 02/KH-HDNT ngày 31/3/2026
II	Nội dung hỗ trợ DN triển khai hoạt động ĐMST				
18.	Hỗ trợ DN thực hiện hoạt động chuyển giao công nghệ, ưu tiên các dự án thuộc lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư; hỗ trợ tiếp nhận, làm chủ công nghệ; thúc đẩy ứng dụng và thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ	Từ 01 DN	Sở KH&CN	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành; viện, trường; tổ chức KH&CN; DN	Thường xuyên
19.	Hỗ trợ, khuyến khích DN tăng cường hợp tác với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong nghiên cứu, phát triển, hoàn thiện công nghệ; đào tạo, trao đổi nhân lực; chia sẻ thông tin, dữ liệu; hình thành và phát triển các mô hình liên kết, chuỗi giá trị dựa trên công nghệ	Từ 01 mô hình hợp tác	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành; viện, trường; tổ chức hỗ trợ ĐMST; hiệp hội DN	Thường xuyên
20.	Hỗ trợ phát triển các tổ chức trung gian, mạng lưới hỗ trợ ĐMST; hỗ trợ DN tiếp cận, khai thác hạ tầng kỹ thuật, phòng thí nghiệm, cơ sở thử nghiệm, nền tảng số và cơ sở dữ liệu; thúc đẩy kết nối cung – cầu công nghệ, phát triển thị trường KHCN trên địa bàn tỉnh	Từ 01 mạng lưới/kênh kết nối được hình thành hoặc nâng cao hiệu quả hoạt động	Sở KH&CN	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành; tổ chức trung gian; DN	Thường xuyên

21.	Hỗ trợ nhận chuyển giao quyền sử dụng hoặc quyền sở hữu công nghệ (phí cấp phép, phí chuyển nhượng, phí đối với bí quyết công nghệ); kết quả nghiên cứu, giải pháp chuyển đổi số; mua thông tin về công nghệ, tiêu chuẩn kỹ thuật, phần mềm hỗ trợ	Từ 01 DN	Sở KH&CN	Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành; các Viện, trường; DN	Thường xuyên
22.	Hỗ trợ thuê chuyên gia tư vấn về chuyển giao công nghệ; xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, năng suất, chất lượng; đăng ký, bảo hộ, quản lý, khai thác quyền sở hữu trí tuệ	Từ 02 DN	Sở KH&CN	Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành; DN; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
23.	Hỗ trợ triển khai thử nghiệm đối với sản phẩm xuất khẩu chủ lực của tỉnh do tổ chức thử nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc tế thực hiện; chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy do cơ quan nhà nước chỉ định theo quy định của pháp luật; hướng dẫn xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn quốc tế; thử nghiệm, giám định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo tiêu chuẩn quốc tế; áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng; xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn hệ thống quản lý mới, hệ thống truy xuất nguồn gốc, thực hành nông nghiệp tốt, nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh và sản xuất thông minh; đăng ký lưu hành sản phẩm, hàng hóa	Từ 05 DN	Sở KH&CN; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Y tế	Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành; DN; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
24.	Hỗ trợ triển khai sử dụng dịch vụ mới, sản phẩm mới là kết quả của nhiệm vụ KHCN và ĐMST của DN, tổ chức thực hiện nhằm thúc đẩy thương mại hóa kết quả nhiệm vụ thông qua thị trường	Từ 01 DN	Sở KH&CN	Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành; DN; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
25.	Hỗ trợ đăng ký bảo hộ, khai thác, phát triển quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước và nước ngoài	Từ 02 DN	Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành; DN; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
26.	Đầu tư trang thiết bị, máy móc, dây chuyền sản xuất để phục vụ ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ và ĐMST	Từ 01 DN	Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành; DN; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

27.	Hỗ trợ xúc tiến thương mại cho DN ĐMST, khởi nghiệp sáng tạo, DN KH&CN	Từ 05 DN	Trung tâm Xúc tiến đầu tư Thương mại và Du lịch	Sở KH&CN; Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành; DN; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
28.	Các hoạt động khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động ĐMST, hỗ trợ thực hiện ĐMST theo quy định pháp luật liên quan	Từ 05 DN	Sở KH&CN	Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành; DN; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
III	Phát triển nguồn nhân lực và năng lực phục vụ hoạt động ĐMST trong DN				
29.	Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng về chuyển giao bí quyết công nghệ, tiếp nhận, vận hành và làm chủ công nghệ, năng suất, chất lượng, sở hữu trí tuệ; quản lý công nghệ, quản trị công nghệ và cập nhật công nghệ mới	Từ 05-10 DN được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về quản trị công nghệ, chuyển đổi số, sở hữu trí tuệ, ĐMST (100-150 lượt nhân lực)	Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành; DN; viện, trường	2026
30.	Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học về ĐMST	Từ 02-05 sự kiện, tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học mời các DN tham dự	Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành; DN; các đơn vị có liên quan	2026
31.	Xây dựng chuyên mục chuyên biệt về KH&CN, ĐMST và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội	Chuyên mục về ĐMST trong DN trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội; tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng mô hình ĐMST hiệu quả	Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh	Sở KH&CN	Theo Kế hoạch số 1489/KH-UBND ngày 23/01/2026

32.	Thông tin, tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các đơn vị	Các tin, bài về hoạt động ĐMST	Sở, ban, ngành; UBND cấp xã; các hội, hiệp hội DN	Sở KH&CN	Thường xuyên
33.	Vận hành hiệu quả trang thông tin điện tử ĐMST (https://innokhanhhoa.vn/)	Các tin, bài về hoạt động ĐMST; các chương trình, chính sách hỗ trợ DN ĐMST; các gương điển hình trong ĐMST của DN	Sở KH&CN		Thường xuyên
34.	Kết nối DN với viện, trường, chuyên gia chuyên giao tri thức, công nghệ	Khoảng 30 DN được kết nối, hỗ trợ chuyên môn sâu	Sở KH&CN, Hội Doanh nhân trẻ Khánh Hòa, Hội Doanh nhân nữ Khánh Hòa, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, VCCI Khánh Hòa, các hiệp hội, hội DN	Các Sở, ban, ngành; DN; viện, trường	Thường xuyên
35.	Tạo điều kiện cho sinh viên, thực tập sinh thực tập tại DN, viện, trường	Khoảng 100 lượt sinh viên được thực tập	DN; viện, trường	Sở KH&CN	Thường xuyên
IV	Phát triển hạ tầng nền tảng và cơ sở dữ liệu phục vụ ĐMST trong DN				
36.	Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về ĐMST; kết nối, tích hợp với hệ thống cơ sở dữ liệu ngành KH&CN của tỉnh, bảo đảm chia sẻ và khai thác đồng bộ. Đồng thời, kết nối và	- Cơ sở dữ liệu về công nghệ, chuyên gia, DN ĐMST;	Sở KH&CN	Sở, ban, ngành	Theo Kế hoạch số 1489/KH-

	chia sẻ trên các nền tảng số kết nối cung - cầu công nghệ, chuyên gia và hỗ trợ DN khai thác hiệu quả các nguồn lực ĐMST.	tiêu chuẩn đo lường chất lượng được cập nhật kịp thời trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành KH&CN của tỉnh - Hỗ trợ kịp thời DN cập nhật dữ liệu về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên Cổng Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại địa chỉ: https://nqi.gov.vn			UBND ngày 23/01/2026
37.	Cung cấp, cập nhật thông tin về mạng lưới, cơ sở dữ liệu hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo; công bố thông tin theo quy định trên cổng thông tin điện tử của tỉnh/Sở KH&CN và thực hiện công khai thông tin về hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên cổng thông tin điện tử của tỉnh/Sở KH&CN theo quy định.		Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành; DN; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
38.	Đề án chuyển đổi mô hình hoạt động của Trung tâm Thông tin Ứng dụng khoa học và công nghệ của tỉnh trở thành trung tâm ĐMST và đưa vào vận hành không gian hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST Khánh Hòa		Sở KH&CN	Sở, ban, ngành	Theo Kế hoạch số 1489/KH-UBND ngày 23/01/2026
39.	Thực hiện công nhận, cấp lại, chấm dứt, hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận Trung tâm đổi mới sáng tạo, Giấy công nhận Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, Giấy công nhận Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, Giấy công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, khởi nghiệp sáng tạo, Giấy		Sở KH&CN	Các Sở, ban, ngành; DN; các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

công nhận doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo theo quy định.				
---	--	--	--	--